

Số: 30 /QĐ-MN11

Tân Bình, ngày 28 tháng 5 năm 2024

**QUYẾT ĐỊNH**  
**Về việc công bố công khai dự toán chi Ngân sách năm 2024**  
**của Trường Mầm Non 11**

Căn cứ Nghị định số 163/2016/NĐ-CP ngày 21 tháng 12 năm 2016 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Ngân sách nhà nước;

Căn cứ Nghị định số 60/2021/NĐ-CP ngày 21 tháng 6 năm 2021 của Chính phủ quy định cơ chế tự chủ tài chính của đơn vị sự nghiệp công lập;

Căn cứ Thông tư số 61/2017/TT-BTC ngày 15 tháng 6 năm 2017 của Bộ Tài chính hướng dẫn thực hiện công khai ngân sách đối với đơn vị dự toán ngân sách, các tổ chức được ngân sách nhà nước hỗ trợ;

Căn cứ Thông tư số 343/2016/TT-BTC ngày 30/12/2016 của Bộ Tài chính hướng dẫn thực hiện công khai ngân sách nhà nước đối với các cấp ngân sách;

Căn cứ Thông tư số 90/2018/TT-BTC ngày 28 tháng 09 năm 2018 của Bộ Tài chính sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 61/2017/TT-BTC ngày 15/6/2017 của Bộ Tài chính hướng dẫn về công khai ngân sách đối với các đơn vị dự toán ngân sách, các tổ chức được ngân sách nhà nước hỗ trợ;

Căn cứ quyết định số 124/QĐ-UBND ngày 23 tháng 5 năm 2024 của Ủy ban nhân dân quận Tân Bình về điều chỉnh, phân bổ bổ sung dự toán chi Ngân sách nhà nước năm 2024.

**QUYẾT ĐỊNH**

**Điều 1.** Công bố công khai số liệu phân bổ bổ sung dự toán chi ngân sách năm 2024 của trường Mầm Non 11 (theo các biểu đính kèm)

**Điều 2.** Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký.

**Điều 3.** Kế toán trưởng và các bộ phận có liên quan có trách nhiệm thực hiện Quyết định này./.

**Nơi nhận:**

- Đơn vị dự toán cấp trên;
- Lưu :VT, KT.

HIỆU TRƯỞNG   
  
Nguyễn Thị Huệ

Biểu số 2 - Ban hành kèm theo Thông tư số 90/2018/TT-BTC ngày 28/09/2018 của Bộ Tài chính

Đơn vị: **TRƯỜNG MẦM NON 11 QUẬN TÂN BÌNH**

Chương: 622



## DỰ TOÁN THU, CHI NGÂN SÁCH NHÀ NƯỚC

(Kèm theo Quyết định số 124/QĐ-UBND ngày 23/05/2024 của UBND quận Tân Bình)

(Dùng cho đơn vị sử dụng ngân sách)

Đvt: đồng

| Số TT | Nội dung                                    | Dự toán được giao |
|-------|---------------------------------------------|-------------------|
| 1     | 2                                           | 3                 |
| A     | Tổng số thu, chi, nộp ngân sách phí, lệ phí |                   |
| I     | Số thu phí, lệ phí                          |                   |
| II    | Chi từ nguồn thu phí được để lại            |                   |
| III   | Số phí, lệ phí nộp ngân sách nhà nước       |                   |
| B     | Dự toán chi ngân sách nhà nước              | 329.000.000       |
| I     | Nguồn ngân sách trong nước                  |                   |
| 1     | Chi sự nghiệp kinh tế                       |                   |
| 2     | Chi sự nghiệp giáo dục, đào tạo, dạy nghề   | 329.000.000       |
| 2.1   | Kinh phí nhiệm vụ thường xuyên              |                   |
| -     | Kinh phí nhiệm vụ thường xuyên              |                   |
| -     | 10% tiết kiệm                               |                   |
| 2.2   | Kinh phí nhiệm vụ không thường xuyên        | 329.000.000       |
|       | Kinh phí thường xuyên không giao tự chủ     | 329.000.000       |
| II    | Nguồn vốn viện trợ                          |                   |
| III   | Nguồn vay nợ nước ngoài                     |                   |